

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2022/HS-ST**
Ngày 08 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DÂN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thắng

Ông Nguyễn Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ T hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 72/2022/TB-TA ngày 28/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tạ Quang K**, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1988 tại: Sông Lô, P; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND: 135539983 cấp ngày 24 tháng 06 năm 2009 Nơi cấp: Công an tỉnh P; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Thôn T, xã Y, huyện S, tỉnh P; Con ông: Tạ Quang K, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Kiều Thu T, sinh năm 1990; Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2021 đến ngày 29/3/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1989 tại: S, P; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 026089003732 cấp ngày 23 tháng 8 năm 2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Y, tỉnh P; Con ông: Nguyễn Đức NG, sinh năm: 1962; Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị ThA NG, sinh năm: 1992; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tại Bản án số 06/2021/HS-ST, ngày 21/01/2021 của TAND tỉnh ThA Hóa áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 54, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, TH gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội Tổ chức đánh bạc.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc K**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1989 tại: Thị xã M, tỉnh H; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 145303048 cấp ngày 05 tháng 04 năm 2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Y; Đăng ký HKTT: Thôn T, phường S, thị xã M, tỉnh Y; Chỗ ở hiện nay: Số 866, T phường P K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y; Con ông: Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1959; Con bà: Vũ Thị L, sinh năm 1959; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Hải Y, sinh năm: 19921; Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 10/6/2021 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo Lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Vũ Xuân TH**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1987 tại: huyện Y, tỉnh P; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND/CCCD: 026087005038 cấp ngày 08 tháng 08 năm 2018; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Thôn L, xã Tam H, huyện Y, tỉnh P; Con ông: Vũ Xuân Đ, sinh năm: 1962; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1964; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1988; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến ngày 30/4/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: **Phạm Quang M**, sinh ngày 29 tháng 06 năm 1993 tại: TN; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND: 091766344 cấp ngày 28 tháng 05 năm 2017; Nơi cấp: Công an tỉnh T N; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Tổ dân phố 02, phường BH, thị PY, tỉnh TN; Con ông: Phạm Quang D, sinh năm: 1971; Con bà: Hoàng Thị V, sinh năm 1971; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm: 1995; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 15/2021/HS-ST, ngày 04/02/2021 của TAND thị xã Y, tỉnh TN áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Quang M 03 năm 04 tháng tù. TH hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù (được trừ đi TH gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2019 đến ngày 03/01/2020, về tội Tổ chức đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 12/5/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: **Lê Trọng N**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1993 tại: TP. HN; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND: 012957036 cấp ngày 02 tháng 08 năm 2011. Nơi cấp: Công an TP HN; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Số 2, Ngõ 830 đường BĐ, phường BĐ, quận HBT, TP. HN; Con ông: Lê Văn H, sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị Hải NG, sinh năm 1972; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 05/7/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

7. Họ và tên: **Phương Văn H**, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1986 tại: TP. HN; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCD: 001086018395 cấp ngày 08 tháng 05 năm 2017; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Đăng ký HKTT + chỗ ở: xóm B, xã XS, thị xã ST, thành phố HN; Con ông: Phương Văn T, sinh năm: 1962; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm

1963; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1990; Có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2021 đến ngày 05/5/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

8. Họ tên: **Mai Thế A**, sinh ngày 16 tháng 06 năm 1985 tại: huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 025085002490 cấp ngày 25 tháng 04 năm 2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Khu Thành C, thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Con ông: Mai Kim TH, sinh năm: 1949 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1949; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1989; Có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

9. Họ và tên: **Nguyễn Văn A**, Sinh ngày 27 tháng 01 năm 1994 tại: Hoài Đức, HN; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 001094017458 Cấp ngày 17 tháng 08 năm 2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký HKTT + chỗ ở: Thôn ThA Q, xã AT, huyện HĐ, TP HN; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1999; Có 01 con sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2021 đến ngày 13/5/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

* Những người có quyền lợi và N vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị HH, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Đại Thắng, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử mặt).

2. A Tạ Quang H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 11, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. A Lê Duy Đ, sinh năm 1987 ; Địa chỉ: thôn Thống Nhất, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. A Phạm Trần B, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 03 ngõ 10A Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. A Đặng Văn S, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn 04, xã PL, huyện TP, tỉnh TB. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Chị Nguyễn Thị ThA NG, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố BS, Liên Bảo, thành phố VY, tỉnh P. (Có mặt).

7. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn BL, xã TH, huyện Yên Lạc, tỉnh P (Có mặt).

8. Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 1992; Địa chỉ: số 866, TM, phường Phùng Chí K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y. (Có mặt).

9. Chị Nguyễn Thị OA, sinh năm 1990; Địa chỉ: xóm B, xã XS, thị ST, thành phố HN. (Có mặt).

10. Chị Nguyễn Thị Thùy LinhL sinh năm 1989; Địa chỉ: khu TC, thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

11. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn ThA Quang, xã AThuyện H Đ, thành phố HN. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra giai đoạn 1 của vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N và đồng phạm, phạm tội “*Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”, “*Tổ chức đánh bạc*”, “*Đánh bạc*”, “*Mua bán trái phép hóa đơn*”, “*Rửa tiền*”, “*Đưa hối lộ*” và “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ*” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh thành (Vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST, ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ và Tòa án nhân dân cấp cao tại HN xét xử phúc thẩm theo Bản án số 110/2019/HS-PT, ngày 12/03/2019. Đến nay các bản án nêu trên đã có hiệu lực pháp luật). Ngày 03/10/2017, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với bị can Tạ Quang K. Tuy nhiên, do K bỏ trốn nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can ngày 17/7/2018. Đến ngày 26/3/2021, bị can K đã ra đầu thú và Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi Tổ chức đánh bạc của K và các đồng phạm, như sau:

Khoảng giữa năm 2015, Tạ Quang K được Hoàng Thành Trung, sinh năm 1978, trú tại phường Lĩnh N, quận Hoàng Mai, thành phố HN - Phó Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ phát triển đầu tư N Việt, liên hệ và đề nghị Tạ Quang K làm đại lý cấp 1 cho game bài Rikvip. Trung trao đổi và thỏa thuận với K về những lợi ích kinh tế K sẽ được hưởng khi làm đại lý cấp 1 gồm: Tiền chênh lệch mua, bán rik, thưởng đua Top sự kiện, điểm thưởng Vippoint... Thấy có lợi nên K đồng ý. Để làm đại lý cấp 1, theo hướng dẫn của Trung, K sử dụng điện thoại để tải ứng dụng Rikvip và tạo một tài khoản có tên đăng nhập “Krikvn”, tên hiển thị “RikK” và chuyển thông tin tài khoản cho Kim ThA Thủy, sinh năm 1985, trú tại xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình (Thủy là nhân viên của Hoàng Thành Trung) để Thủy thao tác đưa K vào dA sách tài khoản Đại lý cấp 1 của hệ thống game bài với tên Đại lý cấp 1 là Mr K - HN (vào ngày 28/7/2015). Ngoài ra, Kim ThA Thủy còn hướng dẫn K cách thức truy cập, sử dụng và quản lý “Tool” (công cụ quản trị) tài khoản đại lý cấp 1 Mr K - HN.

TH gian đầu do chưa mở địa điểm giao dịch nên Tạ Quang K giao dịch mua, bán rik tại các quán internet trên địa bàn thành phố HN. Khi đã phát triển được lượng khách hàng (đối tượng đánh bạc) và đại lý cấp 2 nhất định, Tạ Quang K thuê nhà tại địa chỉ số 12, Khương Thượng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố HN và nhờ Trần A Vinh, sinh năm 1988, trú tại xã Phúc Hà, thành phố TN, tỉnh TN (nhân viên của K) đứng tên thuê nhà.

Để phát triển và mở rộng hệ thống đại lý, Tạ Quang K công khai quảng cáo trên facebook cá nhân “Tạ Quang K” về những chính sách, ưu đãi của hệ thống game bài, đại lý cấp 1 với người làm đại lý cấp 2 hoặc người chơi nhằm mục đích tuyên truyền, lôi kéo được nhiều người tham gia. Để phục vụ cho việc giao dịch mua, bán rik, ngoài Trần A Vinh, K còn thuê thêm 05 người, trả lương theo thỏa thuận từ 4-6 triệu đồng/tháng; những người này làm theo sự sắp xếp, chỉ đạo của Tạ Quang K để thực hiện các công việc gồm: Bán thẻ cào viễn thông, thẻ game cho những người có nhu cầu sử dụng vào các trò chơi trên mạng internet; hỗ trợ K mua, bán tiền ảo (rik). Tuy nhiên những người này không hiểu biết về game bài Rikvip/Tip.club, không được Tạ Quang K bàn bạc, trao đổi gì gồm: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1990, trú tại Chung cư HH2C, khu Đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố HN (hỗ trợ bán thẻ cào viễn thông, nấu cơm phục vụ tại quán); Tạ Quang Hải, sinh năm 1990, trú tại Tổ 11, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố HN (hỗ trợ khi khách hàng giao dịch mua, bán tiền ảo); Lê Duy Đông, sinh năm 1987 trú tại xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P (rút tiền từ tài khoản ngân hàng (cây ATM) theo yêu cầu của K); Phạm Trần Bình, sinh năm 1984, trú tại ngõ 10A Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố HN (bán thẻ cào điện thoại cùng Nguyễn Thị Hương); Đặng Văn Sơn, sinh năm 1987, trú tại xã Phong Lâm, huyện Thụy Phong, tỉnh Thái Bình (hỗ trợ thA toán tiền khi khách đến giao dịch mua, bán tiền ảo theo yêu cầu của Tạ Quang K).

Về hình thức và tỷ lệ mua bán tiền ảo rik như sau: Tạ Quang K mua và bán rik với đại lý tổng (worldbank69), các đại lý cấp 2 đồng giá là 830.000đ/1.000.000 rik; với đối tượng đánh bạc mua với giá từ 800.000đ đến 820.000đ/1.000.000 rik và bán với giá 840.000đ đến 850.000đ/1.000.000 rik. Trong TH gian làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài đổi thưởng RikVip/Tip.Club, K còn làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài 23zdo, Zon/Pen (đây cũng là hệ thống game bài đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên mạng Internet, các game này có cơ chế, cách thức chơi và việc mua bán 23zdo, Zon/Pen “Tiền ảo” cũng như đối với game RikVip/Tip.Club). Với tên đăng nhập đại lý cấp 1 “Krikvn”, tên hiển thị đại lý cấp 1 “SongLongVN”, tên thường gọi Mr K - HN để mua, bán zdo, zon/pen.

Tài khoản Đại lý cấp 1 được hưởng lợi từ đổi điểm thưởng Vippoint và “Đua Top sự kiện”. Điểm Vippoint là điểm thưởng mà hệ thống Rikvip/Tip.Club thưởng cho con bạc khi sử dụng Rik để tham gia đánh bạc trên hệ thống RikVip/ Tip.Club, điểm Vippoint (Point) có thể quy đổi thành Rik. Mỗi đại lý là một chủ Clan, mỗi con bạc khi mua bán với đại lý cấp 1 sẽ được đưa vào là tập khách hàng thuộc Clan của đại lý cấp 1, mỗi khách hàng có thể thuộc nhiều Clan khác nhau, với mỗi điểm point khách hàng nhận được khi đánh bạc đại lý cấp 1 sẽ nhận được số điểm Point bằng 1/5 số điểm point khách hàng nhận được. Nếu khách hàng thuộc nhiều Clan khác nhau, mỗi đại lý được hưởng điểm Point theo tỷ lệ số Rik khách hàng mua bán với đại lý cấp 1 đó và đại lý con của đại lý cấp 1 đó trên tổng số Rik khách hàng đã mua bán với tất cả các đại lý. Hệ thống game bài RikVip/ Tip.Club có tổ chức các sự kiện cho các đại lý cấp 1 tham gia đua Top sự kiện để được thưởng điểm Rik, đồng TH phát triển thêm người chơi, kích thích, thu hút thêm người chơi (con bạc) tham gia chơi (đánh bạc) trên hệ thống game bài RikVip - Tip.Club, kết thúc sự kiện, các đại lý sẽ được thưởng số điểm Rik tương ứng với thứ hạng của mình theo bảng xếp hạng.

Để phục vụ cho việc mua, bán Rik, Zdo, Zon/Pen, Tạ Quang K sử dụng 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus kèm theo 03 số thuê bao 0988498888, 0909999992, 0941777333 để trao đổi, thỏa thuận và giao dịch với khách hàng (hotline); 01 điện thoại nhãn hiệu HTC, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung kèm theo 03 số thuê bao đăng ký dịch vụ SMS Banking của các tài khoản ngân hàng là 0988246880, 0941936363, 0989834411. Ngoài ra, Tạ Quang K còn sử dụng 04 máy tính để bàn và 47 tài khoản thuộc nhiều ngân hàng khác nhau, gồm: 06 tài khoản đứng tên Tạ Quang K, 10 tài khoản đứng tên Đặng Văn Sơn, 09 tài khoản đứng tên Lê Duy Đông, 07 tài khoản đứng tên Trần A Vinh, 03 tài khoản đứng tên Tạ Quang Hải, 03 tài khoản đứng tên Phạm Trần Bình và 09 tài khoản đứng tên Nguyễn Thị Hương phục vụ cho các giao dịch mua bán rik với tài khoản Đại lý tổng (Worldbank69), đại lý cấp 2, khách hàng (đối tượng đánh bạc).

Quá trình làm đại lý cho hệ thống game bài Tip.Club, 23Zdo, Zon/Pen từ ngày 28/7/2015 đến tháng 08/2017, đại lý cấp 1 Tạ Quang K đã phát triển được 820

“Đại lý cấp 2”, lôi kéo nhiều đối tượng đánh bạc giao dịch mua, bán với tổng lượng Rik là 1.694.426.188.679 rik, tương đương tiền Việt N đồng là 1.406.373.736.603đ, được hưởng lợi bất chính số tiền là 2.393.611.814đ (Hai tỷ ba trăm chín mươi ba triệu sáu trăm mười một nghìn tám trăm mười bốn đồng).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 35035 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với đại lý cấp 1 Mr K - HN để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã điều tra, làm rõ 14 đối tượng gồm: Lương A Tuấn, sinh năm 1997, trú tại Số 171 Lý Tự Trọng, Phường M Khai, TP Hà Giang, Tỉnh Hà Giang; Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985, trú tại Khu tập thể M3, Tổ 38, Phường Xuân KhA, Thị xã Sơn Tây, TP HN; Lê Trung T, sinh năm 1980, trú tại Khu 8, Thị trấn Hạ Hòa, Huyện Hạ Hòa, Tỉnh Phú Thọ; Phạm Quang M, sinh năm 1974, trú tại Thôn Thái, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Lê Xuân Quyết, sinh năm 1985, trú tại Số nhà 25, đường Càn Trạm, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Huân, sinh năm 1992, trú tại Xóm 11, Xã Hà Linh, Huyện Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh; Liêu Văn Hoàng, sinh năm 1995, trú tại Xóm Bản Gùn, Xã Ngũ Lão, Huyện Hòa An, Tỉnh Cao Bằng; Lê Phúc Hà, sinh năm 1990, trú tại Số 6 ngõ 186 Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận ThA Xuân, TP HN; Lại Văn Vũ, sinh năm 1992, trú tại Xóm 11, Xã Tân Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà N; Bùi Tuấn Hưng, sinh năm 1988, trú tại Tổ 1, Khu Vĩnh Lập, Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh; Nguyễn Trường Sơn, sinh năm 1985, trú tại Thôn Tân Phong, Xã Phong Vân, Huyện Ba Vì, TP HN; Vũ Chiến Khu, sinh năm 1990, trú tại Xóm Rục Kiều, Thôn Cồ Gia, Xã N Hùng, Huyện N Trục, Tỉnh N Định; Phạm Quang Thành, sinh năm 1988, trú tại Số 161, Nguyễn Công Trứ, Phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Nguyễn Quốc Tuấn, sinh năm 1982, trú tại số 124/22/78, đường Âu Cơ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, TP HN (các đối tượng này đã bị xử lý trong giai đoạn 1 vụ án).

Phong tỏa tài khoản: Đến nay, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã phong tỏa 47 tài khoản ngân hàng do Tạ Quang K sử dụng (gồm 06 tài khoản của K và 41 tài khoản khác do K mượn để sử dụng) với tổng số tiền phong tỏa là 2.249.439.936đ. Về số tiền phong tỏa này, K có đề nghị được tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi bất chính. Đối với số tiền còn lại có trong tài khoản phong tỏa, K đề nghị được trả lại cho K do trong số tiền bị phong tỏa này còn có cả tiền kinh doanh các dịch vụ khác của K.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- Tiền VNĐ426.230.000đ; 05 (năm) điện thoại di động; 02 (hai) thiết bị nhận mã OTP của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt N; 01 (một) tập tài liệu gồm 122 tờ giấy A4; 01 (một) tập tài liệu gồm 34 tờ giấy A4; 04 (bốn) cây máy vi tính được đánh số thứ tự từ 1 đến 4 và 23 thẻ ATM. Toàn bộ được thu giữ tại số 12, Khương

Thượng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố HN theo Biên bản khám xét ngày 26/08/2017 của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ.

- Tiền VNĐ 500.000.000đ do Tạ Quang K tự nguyện nộp KH phục hậu quả ngày 27/5/2021 ;

- 01 Bằng khen số 1559 ngày 16/5/2008, 01 Bằng khen số 1408, ngày 17/05/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh P tặng Tạ Quang K; 01 Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba số 808, ngày 18/12/1985, 01 Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, số 125, ngày 08/03/2004 của Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ N Việt N cho ông Tạ Quang Khải (bố đẻ Tạ Quang K)

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan An ninh điều tra đã điều tra làm rõ 08 đại lý cấp 2, giúp sức cho Tạ Quang K, làm trung gian mua, bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1 Tạ Quang K. Cụ thể như sau:

Thông qua mạng xã hội facebook: Nguyễn Đức T, sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố Bảo Sơn, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh P; Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1989, trú tại: 866, Tứ Mỹ, phường Phùng Chí K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y; Vũ Xuân TH, sinh năm 1987, trú tại xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P; Phạm Quang M, sinh năm 1993, trú tại phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh TN; Lê Trọng N, sinh năm 1993, trú tại phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, TP. HN; Phương Văn H, sinh năm 1986, trú tại: Xóm Bướm, xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố HN; Mai Thế A, sinh năm 1985, trú tại: Khu Thành Công, thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Văn Á, sinh năm 1994, trú tại: Thôn ThA Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN biết đến game bài đánh bạc RikVip/Tip.Club và việc làm đại lý mua, bán Rik có thể thu được lợi nhuận. Vì vậy, T, K, TH, M, N, H, A, Á đã liên hệ với đại lý cấp 1 của Tạ Quang K để nói chuyện về việc làm đại lý cấp 2 game bài RikVip/Tip.Club. Qua trao đổi thì K đã giới thiệu cho T, K, TH, M, N, H, A, Á biết về game bài Rikvip/Tip.club, cách thức làm đại lý cấp 2 và những ưu đãi được hưởng khi giao dịch mua bán Rik giữa đại lý cấp 2 và đại lý cấp 1 như: hàng tháng sẽ được hưởng doA thu bằng 1% doA số giao dịch mua bán Rik, thưởng đua Top sự kiện theo ngày và tiền chênh lệch mua, bán rik với đối tượng đánh bạc. Thấy có lợi về kinh tế nên T, K, TH, M, N, H, A, Á đã xin làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K và được K đồng ý.

Quá trình làm đại lý cấp 2 cho K thì T, K, TH, M, N, H, A, Á giao dịch mua, bán Rik với K giá là 83đ/100 Rik, không mất phí giao dịch. T, K, TH, M, N, H, A, Á mua Rik với các con bạc với giá giao động từ 82đ/100Rik, bán ra 84-85đ/100Rik, được hưởng chênh lệch từ 01-03đ/100Rik (đại lý cấp 2 chịu phí chuyển khoản mua, bán Rik là 2%). Tuy nhiên, hàng tháng, đại lý cấp 1 Tạ Quang K chuyển cho các đại lý cấp 2 T, K, TH, M, N, H, A, Á là 01%/tổng doA thu của tháng. Với những chính sách nêu trên, để thu hút người chơi thì T, K, TH, M, N, H, A, Á thường xuyên đăng thông tin quảng cáo cho đại lý của mình trên facebook cá nhân của mình để tuyên truyền về việc làm đại lý cấp 2 mua bán Rik với người

chơi. Để thu hút người chơi đến giao dịch mua bán Rik với mình thì các đại lý cấp 2 thường mua với giá cao và bán với giá thấp hơn nhằm tăng doA số. Do đó, khi được đại lý cấp 1 chuyển về 01%/ tổng doA số, sau khi trừ đi các chi phí bỏ ra thì tùy vào chính sách khuyến mãi của từng đại lý cấp 2 mà từng đại lý cấp 2 được hưởng lợi một số tiền nhất định. Cụ thể:

1. Đại lý cấp 2: Nguyễn Đức T, sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố Bảo Sơn, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh P.

Nguyễn Đức T tham gia làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ ngày 10/10/2016 đến ngày 09/8/2017. T sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “domnga8992”, tên hiển thị “Rik88vp”; sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 kèm theo 02 số thuê bao 0981991918, 01692819233, CMND số 135443309 để xác nhận thông tin và 02 tài khoản ngân hàng gồm: tài khoản số 0361000278423 (tại ngân hàng Vietcombank); tài khoản số 45210000804086 (tại ngân hàng BIDV) mang tên Nguyễn Thị ThA Nga (vợ Nguyễn Đức T) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Hiện tại các khoản ngân hàng, điện thoại Samsung J7, các số điện thoại T không còn sử dụng. T đã bán rik cho 2.286 tài khoản và mua rik của 1.444 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc) với tổng doA số là 125.275.939.836 rik (tương đương 103.979.030.063đ). Và được hưởng lợi từ việc làm đại lý cấp 2 mua, bán Rik số tiền là 194.027.000đ (*Một trăm chín mươi tư triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 2728 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Nguyễn Đức T để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Trong đó có Nguyễn Việt A, sinh năm 1995, trú tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh P. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Việt A cụ thể như sau:

Cuối năm 2016, Nguyễn Việt A sử dụng tài khoản game, tên đăng nhập “vietAdzai95” tên hiển thị là “Rikvietmax” để tham gia chơi “Tài-Xỉu” trên ứng dụng game bài RikVip/Tip.Club. Để có rik chơi “Tài-Xỉu” ngoài nạp thẻ cào viên thông Nguyễn Việt A còn giao dịch mua, bán rik với đại lý cấp 2 của Nguyễn Đức T theo tỷ lệ, giá mua rik là 840.000đ/1.000.000rik và giá bán rik là 820.000đ/1.000.000 rik. Căn cứ dữ liệu máy chủ game bài Rikvip/Tip.club xác định tài khoản game của Nguyễn Việt A giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Nguyễn Đức T. Tuy nhiên, không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Nguyễn Việt A vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, Nguyễn Việt A không nhớ lượng từng phiên đặt cược và không có tài liệu nào khác chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của Nguyễn Việt A. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Việt A.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- Tiền VNĐ: 194.027.000đ do bị can T tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

- Một số tài liệu chứng nhận gia đình bị can là gia đình có công với cách mạng đã được đưa vào hồ sơ vụ án.

2. Đại lý cấp 2: Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1989, trú tại: 866, Tứ Mỹ, phường Phùng Chí K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y

Nguyễn Ngọc K tham gia làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ ngày 27/6/2016 đến ngày 09/8/2017 và tham gia làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 Nguyễn Văn Ngọc từ ngày 13/02/2017 đến ngày 07/8/2017. Quá trình làm đại lý cấp 2, K sử dụng 02 tài khoản game bài RikVip/Tip.Club tên đăng nhập “dt0983881989”, tên hiển thị “Mrken89” và “dt0932016868” tên hiển thị “RikKienHY”; K sử dụng số CMND 145303048 xác nhận thông tin cá nhân; 01 điện thoại di động Samsung J7 kèm theo 02 số thuê bao 0983881989, 0932016868 để nhận mã OTP; 04 tài khoản ngân hàng gồm: tài khoản số 46610000531611 (tại ngân hàng BIDV); tài khoản số 2407205005437 (tại ngân hàng Agribank); tài khoản số 0591000192315 (tại ngân hàng Vietcombank); tài khoản số 7420178666888 (tại ngân hàng MB) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Hiện các tài khoản ngân hàng, điện thoại Samsung J7 và 02 số điện thoại nêu trên K không còn sử dụng. Tính đến ngày 09/8/2017, với tài khoản đại lý cấp 2 Mrken89, K đã bán rik cho 566 tài khoản và mua rik của 334 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc), với tổng doA số là 24.780.407.087 rik (tương đương 20.567.737.882đ); với tài khoản đại lý cấp 2 RikKienHY, K đã bán rik cho 928 tài khoản và mua rik của 564 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc), với tổng doA số là 60.025.297.733 rik (tương đương 49.820.997.118đ). Tổng doA số 02 đại lý của Nguyễn Ngọc K là 84.805.504.820 rik (tương đương 70.388.569.000đ). Nguyễn Ngọc K thu lợi bất chính số tiền 102.775.644đ (*Một trăm linh hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng*).

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ: 102.776.000đ, trong đó: 50.000.000 đồng do Nguyễn Hải Yên (vợ bị can Nguyễn Ngọc K) tự nguyện nộp KH phục hậu quả thay cho K ngày 01/6/2021 và 52.776.000đ do bị can tự nguyện nộp KH phục hậu quả, nộp ngày 10/02/2022.

3. Đại lý cấp 2: Vũ Xuân TH, sinh năm 1987, trú tại xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P.

Vũ Xuân TH tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ tháng 9/2016 đến ngày 09/8/2017. TH sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có đăng nhập “Athoiday87”, tên hiển thị “thoilan87”. Đến tháng 07/2017, do thấy việc làm đại lý cấp 2 thu được nhiều lợi nhuận nên TH tiếp tục tạo thêm một tài khoản có tên đăng nhập “Athoiday999”, tên hiển thị “rikvp999”, rồi gửi cho K để đăng ký làm đại lý cấp 2. Khi được hệ thống xác nhận là đại lý cấp 2 cho Tạ Quang K, TH không sử dụng tài khoản có tên đăng nhập “Athoiday87”, tên hiển thị “thoilan87”,

mà chỉ sử dụng tài khoản có tên đăng nhập “Athoiday999”, tên hiển thị “rikvp999” để thực hiện các giao dịch mua bán rik, cho đến khi hệ thống game bài RikVip/Tip.Club ngừng hoạt động. Để thực hiện các giao dịch mua bán rik, TH sử dụng máy vi tính tại quán internet và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen trong lắp sim số 0976.378.370 để xác nhận các giao dịch và 03 tài khoản ngân hàng, gồm: tài khoản số 0361000268328 (tại ngân hàng Vietcombank); 02 tài khoản mang tên Nguyễn Thị Lan (là vợ TH) gồm tài khoản số 42510000542049 (tại ngân hàng BIDV) và tài khoản số 108866797062 (tại ngân hàng Vietinbank). Hiện máy tính, điện thoại và tài khoản ngân hàng TH không còn sử dụng. Tất cả giao dịch liên quan mua bán rik đều do TH trực tiếp thực hiện.

Tính đến ngày 09/8/2017, thông qua 02 tài khoản Đại lý cấp 2 trên, TH đã bán rik cho 537 tài khoản và mua rik của 372 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc), với tổng doA số là 86.114.330.106 rik, (tương đương 71.474.893.987 đồng). Vũ Xuân TH được hưởng lợi bất chính số tiền: 91.631.540 đ (*Bằng chữ: Chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi một nghìn năm trăm bốn mươi đồng*).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 596 tài khoản người chơi thực (*đối với tài khoản thoilan87*) và 142 tài khoản người chơi thực (*đối với tài khoản rikvp999*) có giao dịch mua, bán rik với Vũ Xuân TH để tham gia đánh bạc trong hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club. Cơ quan điều tra đã xác M, ghi lời khai được 01 đối tượng mua bán rik với Vũ Xuân TH là Nguyễn Trung Hùng, sinh năm 1986, trú tại Thôn Dẫn Tự, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh P. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Trung Hùng cụ thể như sau:

Cuối năm 2016, Nguyễn Trung Hùng sử dụng tài khoản game, tên đăng nhập “booidauthé” tên hiển thị là “vaylaxiu” để tham gia chơi “Tài-Xiu” trên ứng dụng game bài RikVip/Tip.Club. Để có rik chơi “Tài-Xiu” Hùng giao dịch mua, bán rik với đại lý cấp 2 của Vũ Xuân TH theo tỷ lệ, giá mua rik là 850.000đ/1.000.000rik và giá bán rik là 810.000đ/1.000.000 rik. Căn cứ dữ liệu máy chủ game bài Rikvip/Tip.club xác định tài khoản game của Hùng giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Vũ Xuân TH. Tuy nhiên, không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Hùng vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, Hùng không nhớ lượng từng phiên đặt cược, không có tài liệu nào chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của Nguyễn Trung Hùng. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trung Hùng.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ: 91.831.540đ do Vũ Xuân TH tự nguyện nộp KH phục hậu quả của vụ án, nộp ngày 30/3/2022 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

4. Đại lý cấp 2: Phạm Quang M, SN 1993, trú tại phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh TN

Phạm Quang M tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ tháng 01/2017 đến ngày 09/8/2017. M sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “Mrik93”, tên hiển thị “Mrikpytn”; sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng kèm theo 01 sim để nhận mã OTP (hiện điện thoại và sim M đã bỏ không còn sử dụng) để xác nhận các giao dịch, 04 tài khoản ngân hàng gồm: Tài khoản số 0821000146638 (tại ngân hàng Vietcombank); tài khoản số 19031019830016 (tại ngân hàng Techcombank); tài khoản số 39810000309292 (tại ngân hàng BIDV); tài khoản số 106866733531 (tại ngân hàng Vietinbank) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Tất cả giao dịch liên quan mua bán rik đều do M trực tiếp thực hiện. M đã bán rik cho 1.109 tài khoản và mua rik của 685 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc) với tổng doA số là 58.458.368.065 rik, (tương đương 48.520.445.493 đồng). Phạm Quang M được hưởng lợi bất chính số tiền: 76.188.987 đ (*Bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, chín trăm tám mươi bảy đồng*).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 1359 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Phạm Quang M để tham gia đánh bạc trên hệ thống game đánh bạc RikVip/Tip.Club. Trong đó đã xác M, ghi lời khai được 01 đối tượng: Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1987, trú tại Xóm Đình Thông, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, TP HN. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Quý cụ thể như sau:

Cuối tháng 03/2017, Nguyễn Văn Quý biết sử dụng tài khoản game, tên đăng nhập “khoviti” tên hiển thị là “khoviti” để tham gia chơi “Tài-Xỉu” trên ứng dụng game bài RikVip/Tip.Club. Để có rik chơi “Tài-Xỉu” Quý giao dịch mua, bán rik với đại lý cấp 2 Phạm Quang M theo tỷ lệ, giá mua rik là 850.000đ/1.000.000rik và giá bán rik là 800.000đ/1.000.000 rik. Căn cứ dữ liệu máy chủ game bài rikvip/Tip.club xác định tài khoản game của Quý giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Phạm Quang M. Đồng TH sao kê tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn Quý xác định có chuyển nhận tiền giữa Quý và Phạm Quang M. Tuy nhiên không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Quý vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, bản thân Quý không nhớ lượng từng phiên đặt cược và không có tài liệu nào khác chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Quý. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn Quý.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ: 10.000.000đ do Phạm Quang M tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

5. Đại lý cấp 2: Lê Trọng N, sinh năm 1993, trú tại phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, TP. HN

Lê Trọng N tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ cuối năm 2015 đến ngày 09/8/2017. N sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “nghiaxeko9x”, tên hiển thị “RikNghia”; N sử dụng máy vi tính tại một số quán internet trên địa bàn thành phố HN, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung

S7 Edge kèm theo số thuê bao 0975.951.793 để làm số hotline và xác nhận các giao dịch và 06 tài khoản ngân hàng gồm: tài khoản 0301000341952 (tại ngân hàng Vietcombank); tài khoản số 12210001869682 (tại ngân hàng BIDV); tài khoản số 711A44821548 (tại ngân hàng Vietinbank); tài khoản số 020012960876 (tại ngân hàng Sacombank); tài khoản số 19031429549896 (tại ngân hàng Techcombank) và tài khoản số 0550113690003 (tại ngân hàng MB) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Hiện điện thoại và sim và tài khoản ngân hàng N không còn sử dụng. Tất cả giao dịch liên quan mua bán rik đều do N trực tiếp thực hiện. N đã bán rik cho 1.032 tài khoản và mua rik của 854 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc) với tổng doA số là 59.857.819.021 rik (tương đương 49.681.989.787 đồng). Lê Trọng N được hưởng lợi bất chính số tiền: 71.178.142 đ (*Bằng chữ: Bảy mươi một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn một trăm bốn mươi hai nghìn đồng*).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 1287 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Lê Trọng N để tham gia đánh bạc trong hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club. Cơ quan điều tra đã xác định được 01 đối tượng là Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1995, trú tại : khu 1, xã Tiên Lương, huyện CK, tỉnh Phú Thọ (hiện Hùng không có mặt tại địa phương).

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ 20.000.000đ do Lê Trọng N tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

6. Đại lý cấp 2: Phương Văn H, sinh năm 1986, trú tại: Xóm Bướm, xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố HN

Phương Văn H tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ khoảng tháng 6/2015 đến ngày 09/8/2017. H sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “h0978700907”, tên hiển thị “RIKHACHXK”; H sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5S kèm theo số thuê bao 0978700907 và 03 tài khoản ngân hàng, gồm: Tài khoản số 2203205239855 (tại ngân hàng Agribank), tài khoản số 45110000414291 (tại ngân hàng BIDV), tài khoản số 8300130869001 (tại ngân hàng MB) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Đến nay xác định máy vi tính tại cửa hàng Internet, điện thoại di động và số thuê bao 0978.700.907 H không còn sử dụng sau khi hệ thống game bài ngừng hoạt động. Tất cả việc giao dịch mua, bán rik đều do H trực tiếp thực hiện. H đã bán rik cho 706 tài khoản và mua rik của 602 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc) với tổng doA số là 54.277.465.476 rik (tương đương 45.050.296.345đ). Và được hưởng lợi từ việc làm đại lý cấp 2 mua, bán Rik là 61.178.683đ (*Sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi ba đồng*).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 912 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Phương Văn H tham gia đánh bạc trên hệ thống

Rikvip/Tip.Club. Trong đó đã xác M, ghi lời khai được 02 đối tượng, là: Giang Trọng Dũng, sinh năm 1988, trú tại: Xóm Mít Mái, xã Yên Bái, huyện Ba Vì, thành phố HN và Trần Trung K, sinh năm 1988, trú tại: phường Xuân KhA, thị xã Sơn Tây, thành phố HN. Hành vi đánh bạc của các đối tượng cụ thể như sau:

- Hành vi đánh bạc của Giang Trọng Dũng: Khoảng giữa năm 2016, Dũng sử dụng tài khoản game có tên đăng nhập “Giangtrongdung”, tên hiển thị “Baviquetoi” để tham gia chơi “Tài-Xỉu” trên hệ thống game bài RikVip/Tip.club. Để có rik, Dũng giao dịch mua, bán trực tiếp bằng tiền mặt với Phương Văn H theo tỷ lệ mua là 840.000đ/1.000.000rik, bán rik là 820.000đ/1.000.000 rik. Căn cứ dữ liệu máy chủ xác định tài khoản “Baviquetoi” giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Phương Văn H. Tuy nhiên, dữ liệu máy chủ game bài Rikvip/Tip.club không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Giang Trọng Dũng vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, bản thân Dũng không nhớ lượng từng phiên đặt cược và không có tài liệu nào khác chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của Dũng. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Dũng.

- Hành vi đánh bạc của Trần Trung K: Khoảng cuối năm 2015, K sử dụng tài khoản game có tên đăng nhập “mr.leo88”, tên hiển thị “KevinTran88” và chơi “Tài-Xỉu” trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Để có rik chơi “Tài-Xỉu” K giao dịch mua bán rik với Phương Văn H theo tỷ lệ, giá mua rik là 840.000đ/1.000.000rik và giá bán rik là 820.000đ/1.000.000Rik. Căn cứ dữ liệu máy chủ xác định tài khoản game của Trần Trung K giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Phương Văn H. Đồng TH sao kê tài khoản ngân hàng của Trần Trung K xác định có chuyển nhận tiền giữa K và Phương Văn H. Tuy nhiên, dữ liệu máy chủ game bài Rikvip/Tip.club không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Trần Trung K vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, bản thân K không nhớ lượng từng phiên đặt cược và không có tài liệu nào khác chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của K. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với K.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ: 61.179.000đ, trong đó: 30.000.000đ Nguyễn Thị OA (vợ Phương Văn H) tự nguyện nộp KH phục hậu quả thay H và 31.179.000đ do Phương Văn H tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

7. Đại lý cấp 2: Mai Thế A, sinh năm 1985, trú tại: Khu Thành Công, thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

Mai Thế A tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ khoảng đầu năm 2017 đến ngày 09/8/2017. Thế A sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “Amaithe”, tên hiển thị “Atentao” và sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 kèm theo 02 số thuê bao 0942041733, 0981424606 để xác nhận giao dịch, CMND số 131218041 để xác nhận thông tin cá

nhân và 03 tài khoản ngân hàng: tài khoản số 3510134427007 (tại ngân hàng MB); tài khoản số 42210000114997 (tại ngân hàng BIDV) và tài khoản số 1931258399998 (tại ngân hàng Techcombank) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Hiện điện thoại và sim số và tài khoản ngân hàng Mai Thế A không còn sử dụng. Thông qua tài khoản đại lý cấp 2 trên, Mai Thế A đã bán rik cho 176 tài khoản và mua rik của 222 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc) với tổng doA số là 15.559.219.681 rik (tương đương 12.914.152.335đ. Và được hưởng lợi từ việc làm đại lý cấp 2 mua, bán Rik là 52.866.963đ (Năm mươi hai triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 282 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Mai Thế A để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club. Trong đó đã xác M, ghi lời khai được 01 đối tượng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, trú tại xã Hương Lung, huyện CK, tỉnh Phú Thọ. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T cụ thể như sau:

Đầu năm 2017, Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản game, tên đăng nhập “tienknpt1979” tên hiển thị là “ThaoVan2005” để tham gia chơi “Tài-Xỉu” trên ứng dụng game bài RikVip/Tip.Club. Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản mở tại ngân hàng Techcombank để giao dịch mua, bán rik nhiều lần với đại lý cấp 2 Mai Thế A. T giao dịch mua rik của Mai Thế A với giá là 840.000đ/1 triệu rik, bán rik là 820.000đ/1 triệu rik. Đồng TH sao kê tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn T xác định có chuyển nhận tiền giữa T và Mai Thế A. Tuy nhiên không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của T vào ngày 08/08/2016 và 09/08/2016, T không nhớ lượng từng phiên đặt cược, không có tài liệu nào chứng M cụ thể hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn T.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

Tiền VNĐ: 52.867.000đ, trong đó: 30.000.000đ Nguyễn Thị Thùy Linh (vợ Mai Thế A) tự nguyện nộp KH phục hậu quả thay cho A và 22.867.000đ do Mai Thế A tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

8. Đại lý cấp 2: Nguyễn Văn Â, sinh năm 1994, trú tại: Thôn ThA Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN.

Nguyễn Văn Â tham gia làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Tạ Quang K từ khoảng cuối năm 2016 đến ngày 09/8/2017. Â sử dụng tài khoản game bài RikVip/Tip.Club có tên đăng nhập “cauam6699”, tên hiển thị “Cauam6699”; Â sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 kèm theo số thuê bao 0964336886; 07 tài khoản ngân hàng gồm: tài khoản số 711A83579856 (sau đổi thành 104006918216 - tại ngân hàng Vietinbank); tài khoản số 0451000389845 (tại ngân hàng Vietcombank); tài khoản số 2202205239593 (tại ngân hàng Agribank); tài

khoản số 11610000051913 (tại ngân hàng BIDV); tài khoản số 03601012803004 (tại ngân hàng MSB); tài khoản số 8200117229007 (tại ngân hàng MB) và tài khoản số 19031470787868 (tại ngân hàng Techcombank) để làm trung gian mua bán Rik giữa đối tượng đánh bạc và đại lý cấp 1. Hiện điện thoại và tài khoản ngân hàng A không còn sử dụng, số điện thoại 0964336886 A đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Tất cả việc giao dịch mua, bán rik đều do A trực tiếp thực hiện. Nguyễn Văn A đã bán rik cho 204 tài khoản và mua rik của 392 tài khoản người chơi thực (đối tượng đánh bạc), với tổng doA số là 28.163.458.894 rik (tương đương 23.375.670.882đ). Và được hưởng lợi từ việc làm đại lý cấp 2 mua, bán Rik là 51.966.802đ (Năm mươi một triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm linh hai đồng).

Tài liệu điều tra đến nay xác định có 444 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua, bán rik với Nguyễn Văn A để tham gia đánh bạc trong hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club. Trong đó đã xác M, ghi lời khai 01 đối tượng là Lê Văn Diễn, sinh năm 1992, trú tại: Thôn ThA Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP HN; 01 đối tượng là Nguyễn Việt Thọ, sinh năm 1986, trú tại: Ngã Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP. HN hiện Thọ không có mặt tại địa phương. Hành vi đánh bạc của Lê Văn Diễn cụ thể như sau:

Khoảng tháng 7/2015, Lê Văn Diễn sử dụng tài khoản game có tên đăng nhập “sutoyto115”, tên hiển thị “sutoyto115” để tham gia chơi “Tài-Xỉu” trên ứng dụng game bài RikVip/Tip.Club. Để có rik chơi “Tài-Xỉu” Lê Văn Diễn giao dịch mua, bán rik trực tiếp bằng tiền mặt với đại lý cấp 2 Nguyễn Văn A. Diễn giao dịch bán rik với giá 80.000đ đến 820.000đ/1triệu rik, mua với giá 850.000đ đến 860.000đ/1 triệu rik. Lê Văn Diễn giao dịch mua, bán rik nhiều lần với tài khoản đại lý cấp 2 của Nguyễn Văn A. Căn cứ dữ liệu máy chủ game bài Rikvip/Tip.club ngày 08/08/2016 xác định phiên đặt cược lớn nhất của Lê Văn Diễn là 2.000.000 rik, tương đương 1.160.000đ không đủ lượng để xử lý hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với Lê Văn Diễn.

Tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- Tiền VNĐ: 52.000.000đ, trong đó: 30.000.000đ Hoàng Thị Hạnh (vợ Nguyễn Văn A) tự nguyện nộp KH phục hậu quả thay cho A và 22.000.000đ do Nguyễn Văn A tự nguyện nộp KH phục hậu quả.

- 01 sim điện thoại di động, có số seri 89840,4800,01174,8343;

Quá trình điều tra, còn xác định: ngoài 08 đại lý cấp 2 trên của đại lý cấp 1 Tạ Quang K như đã nêu trên thì đại lý cấp 1 của K còn có các đại lý cấp 2 khác như: đại lý cấp 2 của Nguyễn Xuân Hương, sinh năm 1985, trú tại: Khu 11, thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; đại lý cấp 2 của Lâm Tuấn N, sinh năm 1984, trú tại: Khu Phong Lạc, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; đại lý cấp 2 của Đỗ Văn Tuấn, sinh năm 1982, trú tại: Phường Thọ Xương, thành

phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, các đại lý cấp 2 trên đã bị điều tra, truy tố, xét xử ở giai đoạn 1 của vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Tại cơ quan An ninh điều tra, các bị can Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của Kim ThA Thủy, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Xuân Hương, Lâm Tuấn N, Đỗ Văn Tuấn, Nguyễn Việt A, Nguyễn Văn T, Giang Trọng Dũng, Trần Trung K, Nguyễn Viết Thọ, Lê Văn Diễn, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trung Hùng và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, N vụ liên quan Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Hương, Tạ Quang Hải, Phạm Trần Bình, Đặng Văn Sơn, Lê Duy Đông và Trần A Vinh và các tài liệu, chứng cứ khác.

Đối với Phan Sào N, Nguyễn Văn D và các đồng phạm có hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc: Các đối tượng này đã bị điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST, ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xét xử phúc thẩm theo Bản án hình sự phúc thẩm số 110/2019/HS-PT, ngày 12/03/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại HN nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Đối với Hoàng Thành Trung quá trình điều tra vụ án “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Đưa hối lộ” và “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh, thành. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Thành Trung. Do Hoàng Thành Trung bỏ trốn, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định truy nã, đề nghị Ban thư ký Interpol ban hành Lệnh truy nã quốc tế đối với Hoàng Thành Trung. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với các bị can, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, xử lý sau.

Đối với các đối tượng Đại lý cấp 2, con bạc chưa xác M, làm rõ trong vụ án, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển thông tin, tài liệu và đang tiếp tục phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong cả nước để xác M, điều tra làm rõ để xử lý theo ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực và Lãnh đạo Bộ Công an.

Đối với hành vi của Nguyễn Việt A, Nguyễn Văn T, Giang Trọng Dũng, Trần Trung K, Nguyễn Viết Thọ, Lê Văn Diễn, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trung Hùng và Trần Mạnh Hùng đã khai nhận hành vi đánh bạc trực tuyến trên internet bằng game bài Rikvip/Tip.club. Bản thân các đối tượng đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu điều tra gồm lịch sử đánh bạc ngày 08/8/2016 và ngày 09/8/2016 thu giữ được trong máy chủ và lời khai của các đối tượng đến nay xác định số tiền sử dụng đánh bạc từng lần cụ thể

của các đối tượng chưa xác định được về lượng để xử lý hình sự. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với các đối tượng về hành vi đánh bạc. Mặt khác, hành vi của các đối tượng trên đã hết TH hiệu xử lý về hành chính nên Cơ quan An ninh điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Hương, Tạ Quang Hải, Phạm Trần Bình, Đặng Văn Sơn, Lê Duy Đông và Trần A Vinh làm thuê cho Tạ Quang K tại số 12 Khương Thượng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố HN và hưởng lương hàng tháng theo thỏa thuận từ 4-6 triệu đồng. Những người này làm theo sự sắp xếp, chỉ đạo của Tạ Quang K để thực hiện các công việc gồm: Bán thẻ cào viễn thông, thẻ game cho những người có nhu cầu sử dụng vào các trò chơi trên mạng internet. Tuy nhiên, những người này không hiểu biết về game bài Rikvip/Tip.club, không được Tạ Quang K bàn bạc, trao đổi gì. Việc cho Tạ Quang K mượn tài khoản ngân hàng để giao dịch mua, bán rik vì tình cảm cá nhân, ngoài ra không có động cơ, mục đích gì khác. Bản thân những người này cũng không được hưởng lợi trực tiếp từ hành vi Tổ chức đánh bạc của Tạ Quang K. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý gì đối với các trường hợp như trên.

Đối với Trần A Vinh: Hiện Trần A Vinh không có mặt tại nơi cư trú do vậy Cơ quan điều tra chưa xác M làm rõ, các tài liệu chứng cứ khác chưa đủ điều kiện để Cơ quan điều tra xử lý đối với Trần A Vinh.

Đối với chị Nguyễn Thị ThA Nga, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố Bảo Sơn, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh P (vợ của bị cáo T) là người cho T mượn tài khoản ngân hàng, xong chị Nga không biết T sử dụng vào việc Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Bình Lâm, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P (vợ của bị cáo TH) là người cho TH mượn tài khoản ngân hàng, xong chị Lan không biết TH sử dụng vào việc Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội của các bị cáo: do các bị cáo háo hức lợi khi được nghe về những ưu đãi được hưởng khi giao dịch mua bán Rik, được hưởng chênh lệch giá, lại được hưởng doA thu bằng 1% doA số giao dịch mua bán Rik nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSPT-P2 ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Quang K, Nguyễn Đức

T, Nguyễn Ngọc Kiên, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn Âm phạm tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Nguyễn Đức T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. TH hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

T phải đồng TH chấp hành bản án số 06/2021/HS-ST, ngày 21/01/2021 của TAND tỉnh ThA Hóa, xử phạt Nguyễn Văn T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, TH gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội Tổ chức đánh bạc và việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 47, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Phạm Quang M từ 12 tháng đến 15 tháng tù được khấu trừ TH gian đã bị tạm giam là 26 ngày (từ 17/4/2021 đến ngày 12/5/2021). Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 15/HS-ST ngày 04/2/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh TN là 03 năm 04 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, được trừ đi TH gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2019 đến ngày 03/01/2020 (169 ngày = 5 tháng 19 ngày). M phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 04 năm 04 tháng tù đến 04 năm 07 tháng tù, được khấu trừ tổng số TH gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 06 tháng 15 ngày. Còn phải chấp hành từ 03 năm 9 tháng 15 ngày đến 04 năm 15 ngày tù. TH hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249; điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Tạ Quang K 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. TH gian thử thách 05 năm. TH hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Phạt Tạ Quang K 100.000.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều

60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. TH gian thử thách 05 năm. TH hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A.

Giao bị cáo Tạ Quang K cho Ủy ban nhân xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P; bị cáo Nguyễn Ngọc K cho Ủy ban nhân phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y; bị cáo Vũ Xuân TH cho Ủy ban nhân xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P; bị cáo Lê Trọng N cho Ủy ban phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố HN; bị cáo Phương Văn H cho Ủy ban nhân xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố HN; bị cáo Mai Thế A cho Ủy ban nhân thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN để giám sát, giáo dục trong TH gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

b) Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử các lý vật chứng, tài sản thu giữ, phong tỏa tài khoản ngân hàng của các bị cáo phạm tội tổ chức đánh bạc, như sau:

+ Đối với Tạ Quang K:

Buộc bị cáo phải nộp 2.393.611.814đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 500.000.000đ và có đơn đề nghị được nộp toàn bộ số tiền 426.230.000đ bị tạm giữ khi khám xét. Số tiền thu lời bất chính còn lại là: 1.467.381.814đ bị cáo có đơn đề nghị được nộp lại bằng số tiền có trong các tài khoản ngân hàng đang bị phong tỏa,

Trong quá trình điều tra, Tạ Quang K có đơn đề nghị được trả lại số tiền còn lại sau khi đã bị trừ hết số tiền thu lời bất chính và số tiền phải nộp khác theo quy định của pháp luật có trong các tài khoản đã bị phong tỏa và hủy bỏ Lệnh phong tỏa đối với các tài khoản này. Xét thấy, K đã cố ý thức tự nguyện nộp tiền KH phục hoàn toàn số tiền thu lời bất chính. Số tiền có trong các tài khoản phong tỏa bao gồm cả tiền kinh do A các dịch vụ khác của K. Do đó, cần phải được trả lại cho K đồng TH hủy bỏ phong tỏa đối với 47 tài khoản ngân hàng đã bị phong tỏa mà K đã sử dụng, bao gồm: 06 tài khoản mang tên của K và 41 tài khoản khác do

Kmượn để sử dụng (dA sách các tài khoản bị phong tỏa theo Biên bản đối soát dữ liệu)

+ Đối với Nguyễn Đức T:

Buộc bị can T phải nộp 194.027.000đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 194.027.000đ.

+ Đối với Nguyễn Ngọc K:

Buộc bị can K phải nộp 102.775.644đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 102.776.000đ.

+ Đối với Vũ Xuân TH:

Buộc bị can TH phải nộp 91.631.540đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 91.831.540đ.

+ Đối với Phạm Quang M:

Buộc bị can M phải nộp 76.188.987đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 50.000.000đ. Bị can còn phải nộp số tiền 26.188.987đ

+ Đối với Lê Trọng N:

Buộc bị can N phải nộp 71.178.142đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 71.378.142đ. Số tiền 200.000đ còn thừa được trả lại cho bị cáo xong tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với Phương Văn H:

Buộc bị can H phải nộp số tiền 61.178.683.đ tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 61.179.000đ.

+ Đối với Mai Thế A:

Buộc bị can A phải nộp 52.866.963đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 52.867.000đ.

+ Đối với Nguyễn Văn Ấ:

Buộc bị can Ấ phải nộp 51.966.802đ tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Xác nhận bị can đã nộp số tiền là 52.000.000đ.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại di động có số seri:89840.4800.01174.8343 của Nguyễn Văn Ấm.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Quang K quản lý 09 thẻ rút tiền (ATM) mang tên Trần A Vinh, gồm:

+ Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 9704180062158134

- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Agribank, mã số: 9704050668786051
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng MB, mã số: 9704222034060608
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Viettinbank, mã số: 9704155216734428
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietcombank, mã số: 9704366810675529018
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng DongAbank, mã số: 9704061370117394
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Techcombank: 9704078829118351
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Maritime bank, mã số: 51140959111537
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VP Bank, mã số: 9704320823006277
- Trả lại cho A Tạ Quang Hải 05 thẻ rút tiền (ATM) mang tên Tạ Quang Hải,
gồm:
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Viettinbank, mã số: 9704155237991957
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietcombank, mã số: 9704366803957735023
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Techcombank, mã số: 9704078829999164
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 5119570100270106
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Sacombank, mã số 9704038648594604
- Trả lại cho A Lê Duy Đông 03 thẻ rút tiền (ATM) mang tên Lê Duy Đông,
gồm:
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Maritime, mã số: 5324514051375655
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietinbank, mã số: 9704151500871117
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Agribank, mã số: 9704050730638686
- Trả lại cho A Đặng Văn Sơn 06 thẻ rút tiền (ATM) mang tên Đặng Văn Sơn, gồm:
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 9704180063283733
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng ACB, mã số: 9704162007477837
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng TPBank, mã số: 9704230150329038
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VPBank, mã số: 9704320826359277
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VIB, mã số: 9704416850007465101
 - + Thẻ rút tiền của Ngân hàng DongAbank, mã số: 9704061422343899
- Trả lại cho Nguyễn Thị Hương 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu vàng cát, đã sử dụng, số IMEI 355732072510851, bên trong lắp sim số 0987780728.

- Trả lại cho Phạm Trần Bình 02 điện thoại di động gồm:
 - + 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Blackbery đã sử dụng, số IMEI 356472050763151/27, bên trong lắp sim số 0919312315
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu bạc ghi, đã sử dụng, số IMEI 35445206758175, bên trong lắp sim số 0961080128
- Trả lại cho Đặng Văn Sơn 02 điện thoại di động gồm:
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu ghi, đã sử dụng, số IMEI359244069673136, bên trong lắp sim số 0973253828
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen, đã sử dụng, số IMEI356584064759445; 356584064759452, bên trong lắp sim số 0941560081
- Tịch thu xung ngân sách nhà nước:
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng cát số IMEI353332071440903; đã sử dụng, bên trong lắp sim vinaphone số sim89840200021519721390
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng cát số IMEI352045078494951, đã sử dụng, bên trong lắp sim mobifone số sim 1150612051473
 - +01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc số IMEI 352048073636386 đã sử dụng, bên trong lắp sim viettel số sim 8984040654002496553.
 - + 02 thiết bị nhận mã OTP của ngân hàng Maritimebank, màu trắng đen có số2772759643; 2772759636.
 - + 04 cây máy vi tính để bàn màu đen được đánh số thứ tự từ 1 đến 4.
 - + 01 ổ cứng camera màu đen, nhãn hiệu HIKVISION, đã sử dụng, số model DS-7204HGHI-SH, số seri 564516316 kèm theo sạc và chuột điều khiển.
 - + 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu OPPO, đã sử dụng, số IMEI: 863008032386673; IMEI2: 86308032386665, bên trong lắp sim số 0973541604
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu màu trắng, nhãn hiệu SAMSUNG, đã sử dụng, số IMEI 359092051314122, bên trong lắp sim số 0988246880 (Tạ Quang K sử dụng).
 - + 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu SONY, đã sử dụng, số IMEI 355666059617547, bên trong lắp sim số 0916475022.

+ 01 điện thoại di động màu đen, đã sử dụng nhãn hiệu HTC, số IMEI:357230060198399; IMEI2: 357230060198407, bên trong lắp sim số 0941936363;

0989834411 (Tạ Quang K sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa nào khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu thu giữ được và xác định:

- Tạ Quang K làm đại lý cấp 1 cho hệ thống game bài Rikvip/Tip.Cub, 23Zdo, Zon/Pen từ tháng 7/2015 đến tháng 8/2017. K là người trực tiếp quản lý, sử dụng 02 tài khoản đại lý cấp 1 MrK-HN, có tên đăng nhập “Krikvn”, tên hiển thị “RikK”; tên đăng nhập “Krikvn”, tên hiển thị “SongLongVN”. Quá trình làm đại lý cấp 1, K đã tích cực lôi kéo, mở rộng, phát triển được 820 “đại lý cấp 2”, và lập các trang mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu về các hình thức đánh bạc, mua bán tiền ảo... Qua đó, lôi kéo được hàng nghìn tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik. Tổng số tiền Tạ Quang K được hưởng lợi là 2.393.611.814đ.

- Nguyễn Đức T làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 10 năm 2016 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 2728 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 194.027.000đ.

- Nguyễn Ngọc K làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 6 năm 2016 và làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 Nguyễn Văn Ngọc từ tháng 02/2017 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 646 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 102.775.644đ.

- Vũ Xuân TH làm 02 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 9 năm 2016 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 738 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 91.631.540đ.

- Phạm Quang M làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 01 năm 2017 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 1359 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 76.188.987đ.

- Lê Trọng N làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 12 năm 2015 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 1287 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 71.178.142đ.

- Phương Văn H làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 6 năm 2015 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 912 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 61.178.683đ.

- Mai Thế A làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 01 năm 2017 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 282 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 52.867.000đ.

- Nguyễn Văn A làm 01 đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 của Tạ Quang K từ tháng 12 năm 2016 đến ngày 09/8/2017, đã lôi kéo được 444 tài khoản người chơi thực có giao dịch mua bán Rik, được hưởng lợi tổng số tiền là 51.966.802đ.

Như vậy hành vi của các bị cáo Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[2]Hành vi của của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn các tỉnh trong phạm vi cả nước. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3]Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Tạ Quang K có vai trò chính là người rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác làm đại lý cấp 2 cho bị cáo. Các bị cáo T, K, TH, M, N, H, A, A là đồng phạm với bị cáo Tạ Quang K thuộc nhánh đại lý cấp 1 trực thuộc, với vai trò là người giúp sức.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Tạ Quang K: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, bản thân có nhiều thành tích trong học tập đã 02 lần được Chủ tịch UBND tỉnh P tặng Bằng khen, gia đình có công với cách mạng, bố đẻ bị cáo là ông Tạ Quang Khải có nhiều thành tích trong công tác được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ N Việt N tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo đã vận động Nguyễn Đức T là đại lý cấp 2 thuộc hệ thống đại lý cấp 1 của bị cáo ra đầu thú về hành vi Tổ chức đánh bạc; Công văn số 32/CV-UBND ngày 07/7/2022 của UBND xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P về việc ghi nhận thành tích đóng góp xây dựng trong quá trình phòng chống dịch, phối hợp với cơ quan điều tra giải quyết các vụ án, UBND xã đề nghị Kn hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo cơ hội sửa chữa

lỗi lầm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Đức T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Nguyên được Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh P tặng Bằng khen, vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị ThA Nga được tặng Bằng khen của Hội toán học Việt N, ông nội bị cáo là ông Nguyễn Đức Tuy được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì và hạng ba. Ngoài ra, bị cáo đã tích cực tham gia đóng góp, phòng chống dịch Covid 19 tại địa phương và được chủ tịch UBND tỉnh P tặng bằng khen thưởng xác nhận. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p,s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật đối với bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có TH hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một TH gian cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội đồng TH thể hiện đường lối xét xử và chính sách Kn hồng của pháp luật.

Do bị cáo đang chấp hành Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh ThA Hóa với mức hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, TH gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bản án này không bị coi là tiền án đối với bị cáo mà chỉ coi là nhân thân. Vì vậy không tổng hợp hình phạt chung của hai bản án. Bị cáo phải chấp hành đồng TH hai bản án.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tham gia công tác phòng chống dịch Covid-19 tại địa phương và được chính quyền phường Dị Sử, thị xã Mỹ hào, tỉnh Y xác nhận. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị

cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Vũ Xuân TH: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Phạm Quang M: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2021 được UBND phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh TN tặng Giấy khen; Gia đình bị cáo là gia đình có công với cánh mạng, có bà ngoại là bà Hà Thị Bắc có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật đối với bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có TH hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một TH gian cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội đồng TH thể hiện đường lối xét xử và chính sách Kn hồng của pháp luật.

Bị cáo đã bị xét xử tại Bản án số 15/2021/HS-ST, ngày 04/02/2021 của TAND thị xã Phổ Yên, tỉnh TN với mức hình phạt 03 năm 04 tháng tù. TH hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù (được trừ đi TH gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2019 đến ngày 03/01/2020), về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bản án này không bị coi là tiền án đối với bị cáo mà chỉ coi là nhân thân nhưng do bị cáo cũng bị áp dụng hình phạt tù tại bản án này. Do hình phạt của hai bản án là cùng loại nên cần áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Lê Trọng N: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có ông nội ông Lê Huy Hiền được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và bác ruột là ông Lê Huy Kiều là Liệt

sĩ được Tổ quốc ghi công nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Phương Văn H: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có ông nội là ông Phương Văn Sỹ được tặng thưởng Huân Chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất, nhì, ba về thành tích trong kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Mai Thế A: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, bố đẻ là ông Mai Kim Thuyết có thành tích trong kháng chiến được tặng Giấy chứng nhận dũng sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn Â: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tham gia công tác phòng chống dịch Covid-19, ủng hộ phòng chống dịch cho Trạm y tế xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN; gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có ông nội là ông Nguyễn Văn Chung được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Phạt bổ sung đối với bị cáo Tạ Quang K số tiền 100.000.000đ.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Mai Thế A, Nguyễn Văn Á, Phương Văn H và Vũ Xuân TH.

[5]Đối với Phan Sào N, Nguyễn Văn D và các đồng phạm có hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc: Các đối tượng này đã bị điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST, ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xét xử phúc thẩm theo Bản án hình sự phúc thẩm số 110/2019/HS-PT, ngày 12/03/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại HN nên Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý tại vụ án này.

Đối với Hoàng Thành Trung quá trình điều tra vụ án “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Đưa hối lộ” và “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phú Thọ và một số tỉnh, thành. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Thành Trung. Do Hoàng Thành Trung bỏ trốn, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định truy nã, đề nghị Ban thư ký Interpol ban hành Lệnh truy nã quốc tế đối với Hoàng Thành Trung. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với các bị can, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, xử lý sau.

Đối với các đối tượng Đại lý cấp 2, con bạc chưa xác M, làm rõ trong vụ án, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển thông tin, tài liệu và đang tiếp tục phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong cả nước để xác M, điều tra làm rõ để xử lý theo ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực và Lãnh đạo Bộ Công an.

Đối với hành vi của Nguyễn Việt A, Nguyễn Văn T, Giang Trọng Dũng, Trần Trung K, Nguyễn Việt Thọ, Lê Văn Diễn, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trung Hùng và Trần Mạnh Hùng đã khai nhận hành vi đánh bạc trực tuyến trên internet bằng game bài Rikvip/Tip.club. Bản thân các đối tượng đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu điều tra gồm lịch sử đánh bạc ngày 08/8/2016 và ngày 09/8/2016 thu giữ được trong máy chủ và lời khai của các đối tượng đến nay xác định số tiền sử dụng đánh bạc từng lần cụ thể của các đối tượng chưa xác định được về lượng để xử lý hình sự. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với các đối tượng về hành vi đánh bạc. Mặt khác, hành vi của các đối tượng trên đã hết TH hiệu xử lý về hành chính nên Cơ quan An ninh điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Hương, Tạ Quang Hải, Phạm Trần Bình, Đặng Văn Sơn, Lê Duy Đông và Trần A Vinh làm thuê cho Tạ Quang K tại số 12 Khương

Thượng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố HN và hưởng lương hàng tháng theo thỏa thuận từ 4-6 triệu đồng. Những người này làm theo sự sắp xếp, chỉ đạo của Tạ Quang K để thực hiện các công việc gồm: Bán thẻ cào viễn thông, thẻ game cho những người có nhu cầu sử dụng vào các trò chơi trên mạng internet. Tuy nhiên, những người này không hiểu biết về game bài Rikvip/Tip.club, không được Tạ Quang K bàn bạc, trao đổi gì. Việc cho Tạ Quang K mượn tài khoản ngân hàng để giao dịch mua, bán rik vì tình cảm cá nhân, ngoài ra không có động cơ, mục đích gì khác. Bản thân những người này cũng không được hưởng lợi trực tiếp từ hành vi Tổ chức đánh bạc của Tạ Quang K. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý gì đối với các trường hợp như trên.

Đối với Trần A Vinh: Hiện Trần A Vinh không có mặt tại nơi cư trú do vậy Cơ quan điều tra chưa xác M làm rõ, các tài liệu chứng cứ khác chưa đủ điều kiện để Cơ quan điều tra xử lý đối với Trần A Vinh.

Đối với chị Nguyễn Thị ThA Nga, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố Bảo Sơn, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh P (vợ của bị cáo T) là người cho T mượn tài khoản ngân hàng, xong chị Nga không biết T sử dụng vào việc Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Bình Lâm, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P (vợ của bị cáo TH) là người cho TH mượn tài khoản ngân hàng, xong chị Lan không biết TH sử dụng vào việc Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền các bị cáo thu lời bất chính cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với những vật chứng của vụ án là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với những vật chứng của vụ án là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với những vật chứng thu giữ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với những tài liệu là chứng cứ chứng M hành vi phạm tội của các bị cáo cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 47 tài khoản ngân hàng thu giữ của bị cáo Tạ Quang K đang bị phong tỏa bên trong có tổng số tiền 2.249.439.936đ. Trong quá trình điều tra, bị cáo K có đơn đề nghị được trả lại số tiền còn lại sau khi đã bị trừ hết số tiền thu lời bất chính và số tiền phải nộp khác theo quy định của pháp luật có trong các tài khoản đã bị phong tỏa và hủy bỏ Lệnh phong tỏa đối với các tài khoản này. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Xét thấy, K đã có ý thức

tự nguyện nộp tiền KH phục hoàn toàn số tiền thu lời bất chính. Số tiền có trong các tài khoản phong tỏa bao gồm cả tiền kinh doanh các dịch vụ khác của K. Do đó, cần phải hủy bỏ phong tỏa đối với 47 tài khoản ngân hàng đã bị phong tỏa mà K đã sử dụng, bao gồm: 06 tài khoản mang tên của K và 41 tài khoản khác do K mượn để sử dụng (Có danh sách các tài khoản bị phong tỏa theo Biên bản đối soát dữ liệu kèm theo) giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ quản lý. Sau khi đối trừ tất cả các N vụ của bị cáo K phải thực hiện với Nhà nước, số tiền còn lại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ trả lại cho bị cáo K.

[7] Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đề nghị mức hình phạt, xử lý vật chứng và về phần án phí đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố các Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249; điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo Tạ Quang K.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang K 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm) năm, TH hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Tạ Quang K số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; ; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo Nguyễn Đức T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T12 (Mười hai) tháng tù. TH hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Đức T phải đồng TH chấp hành Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh ThA Hóa với mức hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, TH gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc. Việc thi hành án do các cơ quan được giao nhiệm vụ thi hành án hình sự phối hợp và thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Đức T.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; ; Điều 47; Điều 51; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo Phạm Quang M

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang M12 (Mười hai) tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm 04 tháng tù của Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh TN. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (Bốn) năm 04 (Bốn) tháng tù Bị cáo được khấu trừ TH gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2019 đến ngày 03/01/2020 của Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh TN và TH gian tạm giam của lần phạm tội này từ ngày 17/4/2021 đến ngày 12/5/2021. TH hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Quang M.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Lê Trọng N, Mai Thế A, Nguyễn Văn Á, Vũ Xuân TH, Phương Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm) năm, TH hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Phùng Chí K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Phùng Chí K, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Y trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng N03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm)năm, TH hạn thử thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố HN giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố HN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thế A03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm)năm, TH hạn thử thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Â03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm)năm, TH hạn thử thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố HN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân TH03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm)năm, TH hạn thử thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị

cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Phương Văn H03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo TH gian thử thách là 05 (Năm) năm, TH hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố HN giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố HN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong TH gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong TH gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn A.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Quang K quản lý 09 (chín) thẻ rút tiền (ATM) mang tên Trần A Vinh, gồm:

- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 9704180062158134
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Agribank, mã số: 9704050668786051
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng MB, mã số: 9704222034060608
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Viettinbank, mã số: 9704155216734428
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietcombank, mã số: 9704366810675529018
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng DongAbank, mã số: 9704061370117394
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Techcombank: 9704078829118351
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Maritime bank, mã số: 5114091591115374
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VP Bank, mã số: 9704320823006277

- Trả lại cho ATạ Quang Hải 05 (năm) thẻ rút tiền (ATM) mang tên Tạ Quang Hải, gồm:

- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Viettinbank, mã số: 9704155237991957
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietcombank, mã số: 9704366803957735023
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Techcombank, mã số: 9704078829999164
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 5119570100270106
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Sacombank, mã số 9704038648594604

- Trả lại cho ALê Duy Đông03 (ba) thẻ rút tiền (ATM) mang tên Lê Duy Đông, gồm:

- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Maritime, mã số: 5324514051375655
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Vietinbank, mã số: 9704151500871117
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng Agribank, mã số: 9704050730638686

- Trả lại cho AĐặng Văn Sơn 06 (sáu) thẻ rút tiền (ATM) mang tên Đặng Văn Sơn, gồm:

- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng BIDV, mã số: 9704180063283733
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng ACB, mã số: 9704162007477837
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng TPBank, mã số: 9704230150329038
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VPBank, mã số: 9704320826359277
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng VIB, mã số: 9704416850007465101
- + Thẻ rút tiền của Ngân hàng DongAbank, mã số: 9704061422343899

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hường 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu vàng cát, đã sử dụng, số IMEI 355732072510851, bên trong có lắp sim số 0987780728.

- Trả lại cho A Phạm Trần Bình 02 điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Blackbery đã sử dụng, số IMEI 356472050763151/27, bên trong lắp sim số 0919312315

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu bạc ghi, đã sử dụng, số IMEI 35445206758175, bên trong lắp sim số 0961080128

- Trả lại cho A Đặng Văn Sơn 02 điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphne màu ghi, đã sử dụng, số IMEI 359244069673136, bên trong lắp sim số 0973253828

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen, đã sử dụng, số IMEI356584064759445; 356584064759452, bên trong lắp sim số 0941560081

- Tịch thu xung ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng cát số IMEI353332071440903; đã sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng cát số IMEI352045078494951, đã sử dụng.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu bạc số IMEI 52048073636386 đã sử dụng.

+ 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu OPPO, đã sử dụng, số IMEI: 863008032386673; IMEI2: 86308032386665.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu màu trắng, nhãn hiệu SAMSUNG, đã sử dụng, số IMEI 359092051314122.

+ 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu SONY, đã sử dụng, số IMEI 355666059617547.

+ 01 điện thoại di động màu đen, đã sử dụng nhãn hiệu HTC, số IMEI:357230060198399; IMEI2: 357230060198407.

+ 02 thiết bị nhận mã OTP của ngân hàng Maritimebank, màu trắng đen có số2772759643; 2772759636

+ 04 cây máy vi tính, mỗi cây được dán 03 dải niêm phong có đóng dấu tròn của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ.

+ 04 ổ cứng đều được dán niêm phong có đóng dấu tròn của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ.

+ 01 ổ cứng camera màu đen, nhãn hiệu HIKVISION, được dán niêm phong có đóng dấu tròn của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ, số model DS-7204HGHI-SH, số seri 564516316 kèm theo sạc và chuột điều khiển

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 bì niêm phong thể hiện 03 hình dấu tròn của Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ có chữ ký của Nguyễn Văn Ân và Nguyễn Dịch Hòa bên trong có 01 sim điện thoại di động có số seri:89840.4800.01174.8343.

+ 01 sim vinaphone số sim 89840200021519721390

+ 01 sim mobifone số sim 1150612051473

+ 01 sim viettel số sim 8984040654002496553

- + 01 sim số 0973541604
- + 01 sim số 0988246880
- + 01 sim số 0916475022
- + 02sim số 0941936363 và 0989834411

(Tình trạng vật chứng được mô tả theo Quyết định chuyển vật chứng ngày 21/4/2022 có bảng kê vật chứng kèm theo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ và biên bản giao nhận vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 25 tháng 4 năm 2022).

- Buộc các bị cáo Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn Á phải nộp khoản tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

+ Buộc bị cáo Tạ Quang K phải nộp 2.393.611.814đ (Hai tỷ ba trăm chín mươi ba triệu sáu trăm mười một nghìn tám trăm mười bốn đồng).Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) và có đơn đề nghị được nộp toàn bộ số tiền 426.230.000đ (Bốn trăm hai mươi sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) bị tạm giữ khi khám xét. Tổng là: 926.230.000đ (Chín trăm hai mươi sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng). Bị cáo còn phải nộp số tiền 1.467.381.814đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm tám mươi một nghìn tám trăm mười bốn đồng).

Hủy bỏ phong tỏa đối với 47 tài khoản ngân hàng đã bị phong tỏa mà bị cáo Tạ Quang K đã sử dụng bên trong có tổng số tiền 2.249.439.936đ (Hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng), bao gồm: 06 tài khoản mang tên của bị cáo K và 41 tài khoản khác do bị cáo K mượn để sử dụng (có dA sách các tài khoản bị phong tỏa theo Biên bản đối soát dữ liệu kèm theo).Giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ quản lý 47 tài khoản ngân hàng nêu trên. Sau khi đối trừ tất cả các N vụ của bị cáo K phải thực hiện với Nhà nước, số tiền còn lại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ trả lại cho bị cáo K.

+ Bị cáo Nguyễn Đức T số tiền là 194.027.000đ (Một trăm chín mươi tư triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả đầy đủ số tiền 194.027.000đ (Một trăm chín mươi tư triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ.

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc K số tiền là 102.775.644đ (Một trăm linh hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng). Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 102.775.644đ (Một trăm linh hai triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) vào các ngày 01/6/2021 và ngày 10/02/2022 nộp tại Công an tỉnh Phú Thọ.

+ Bị cáo Vũ Xuân TH số tiền là 91.631.540đ (Chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi một nghìn năm trăm bốn mươi đồng). Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 91.831.540đ (Chín mươi một triệu tám trăm ba mươi một nghìn năm trăm bốn mươi đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000031 ngày 30/3/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân TH 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

+ Bị cáo Phạm Quang M số tiền là 76.188.987đ (Bảy mươi sáu triệu một trăm tám mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000167 ngày 07/7/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000160 ngày 28/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo còn phải nộp 26.188.987đ (Hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

+ Bị cáo Lê Trọng N số tiền là 71.178.142đ (Bảy mươi một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn một trăm bốn mươi hai đồng). Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ; số tiền 51.378.142đ (Năm mươi một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn một trăm bốn mươi hai đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000048 ngày 16/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho bị cáo Lê Trọng N 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

+ Bị cáo Phương Văn H tiền là 61.178.683đ (Sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi ba đồng). Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 61.179.000đ (Sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi chín nghìn) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho bị cáo H số tiền 317đ (Ba trăm mười bảy đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Bị cáo Mai Thế A số tiền là 52.867.000đ (Năm mươi hai triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 52.867.000đ (Năm mươi hai triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ.

+ Bị cáo Nguyễn Văn A làm số tiền là 51.966.802đ (Năm mươi một triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm linh hai đồng). Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp KH phục hậu quả số tiền 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng) tại Cơ quan điều tra hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho bị cáo Á số tiền 33.198đ (Ba mươi ba nghìn một trăm chín mươi tám đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm chuyển tổng số tiền 1.419.079.000đ (Một tỷ bốn trăm mười chín triệu không trăm bảy mươi chín nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.09044149.00000 của Công an tỉnh Phú Thọ mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ vào tài khoản số 3949.0.1054969.00000 Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tập tài liệu gồm 122 tờ giấy A4; 01 (một) tập tài liệu gồm 34 tờ giấy A4 thu giữ của bị cáo Tạ Quang K

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Quang K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Ngọc K, Vũ Xuân TH, Phạm Quang M, Lê Trọng N, Phương Văn H, Mai Thế A, Nguyễn Văn Á. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi và N vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại HN xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và N vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp Cao tại HN;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC01 - CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, AV, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt

